

**ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY LẠC DƯƠNG**

*

Số **1421** -CV/HU

V/v báo cáo kết quả Đại hội
nhiệm kỳ 2020 - 2025

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lạc Dương, ngày 06 tháng 3 năm 2020

Kính gửi: Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy.

Căn cứ Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị; Kế hoạch 96-KH/TU ngày 09/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch 98-KH/HU ngày 05/9/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;

Thực hiện Công văn số 2182-CV/BTCTU ngày 03/3/2020 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về báo cáo kết quả Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, để kịp thời nắm bắt tình hình phục vụ công tác lãnh đạo và báo cáo tiến độ đại hội về Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Ban Thường vụ Huyện ủy đề nghị các tổ chức cơ sở đảng thực hiện một số nội dung sau:

1. Đối với Đảng ủy cơ sở: Báo cáo tiến độ, kết quả Đại hội các Chi bộ trực thuộc trước ngày **16/3/2020** về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) theo đề cương, biểu mẫu gửi kèm.

2. Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy gửi báo cáo kết quả Đại hội của Đảng bộ, Chi bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025 về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) ngay sau khi hoàn thành Đại hội; chậm nhất trong ngày **30/6/2020**.

Yêu cầu các tổ chức cơ sở đảng thực hiện nghiêm túc các nội dung nêu trên./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy,
- Như trên,
- Ban Tổ chức Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Ya Ti Ong

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
kết quả Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025
(Gồm các Chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở và các tổ chức cơ sở đảng)

A- TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Khái quát về bối cảnh, tình hình và việc thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh, huyện...

I- Công tác chuẩn bị Đại hội

1. Việc tổ chức quán triệt, triển khai Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30/5/2019, các văn bản liên quan về Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng¹; việc cụ thể hóa các văn bản của Trung ương và sự chỉ đạo của cấp ủy các cấp *(những cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả của các cấp ủy, tổ chức đảng)* phù hợp với đặc điểm, tình hình và điều kiện cụ thể.

2. Việc xây dựng Kế hoạch và tổ chức Đại hội Đảng bộ, Chi bộ; phân công ủy viên thường vụ, cấp ủy viên chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, nắm tình hình, giải quyết, tháo gỡ khó khăn đối với các Chi bộ cấp dưới.

3. Thực hiện nắm bắt tình hình, diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân; công tác tuyên truyền gắn với các phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng Đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2020.

4. Tổ chức Đại hội điểm để chỉ đạo, rút kinh nghiệm.

5. Công tác chỉ đạo chuẩn bị văn kiện và tổ chức thảo luận các dự thảo văn kiện.

6. Công tác chuẩn bị Nhân sự Đại hội *(tiến độ, quy trình, tiêu chuẩn, điều kiện, hồ sơ, ...)*.

II- Kết quả Đại hội

1. Về chương trình và điều hành Đại hội

- Quy trình, nội dung Đại hội.

¹ Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị; Quy chế bầu cử trong Đảng; Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW, ngày 18/10/2019, Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW, ngày 20/12/2019 của Ban Tổ chức Trung ương; Kết luận số 60-KL/TW, ngày 08/10/2019 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 96-KH/TU ngày 09/8/2019, Hướng dẫn số 01-HD/TU ngày 04/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 98-KH/HU ngày 05/9/2019, Hướng dẫn số 04-HD/HU ngày 31/12/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy và Kế hoạch tổ chức Đại hội của cấp mình.

- Công tác điều hành Đại hội.

2. Về văn kiện Đại hội

- Số lượng, chất lượng các ý kiến thảo luận tham gia vào các văn kiện tại Đại hội và việc tiếp thu các ý kiến tham luận tại Đại hội.

- Việc thảo luận và thông qua các báo cáo, đề án và nghị quyết Đại hội...

3. Công tác nhân sự và bầu cử tại Đại hội

Phân tích, đánh giá; trong đó, đối với các tổ chức đảng chuẩn bị nhân sự chưa bảo đảm cơ cấu, phải đề trống, chờ bổ sung sau.

4. Kết quả bầu cử tại Đại hội Đảng các cấp

- Phân tích, đánh giá, thuyết minh, làm rõ kết quả bầu cử.
- Phân tích số lượng, cơ cấu cấp ủy viên đã được bầu; trong đó: số cấp ủy viên tham gia lần đầu; số cấp ủy viên nữ; cơ cấu 03 độ tuổi; số cấp ủy viên là người dân tộc thiểu số; độ tuổi bình quân của cấp ủy...
- Dẫn chứng trong thực hiện quy định về số dư (*bầu Ban Chấp hành; bầu Ban Thường vụ; bầu Bí thư; bầu Phó Bí thư*) theo Quy chế bầu cử trong Đảng:
 - + Đơn vị có tỷ lệ số dư cao nhất;
 - + Đơn vị bầu cử không có số dư.
- Kết quả Đại hội trực tiếp bầu Bí thư cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025; phân tích kết quả bí thư được bầu trực tiếp tại Đại hội; làm rõ số lượng tham gia lần đầu, nữ, trẻ, dân tộc thiểu số, tôn giáo, không là người địa phương, tuổi bình quân. Kết quả tỷ lệ phiếu bầu.
- Kết quả bầu đoàn đại biểu đi dự Đại hội cấp trên.

5. Thời gian tiến hành Đại hội

- Thời gian tiến hành và hoàn thành Đại hội Đảng các cấp.
- Kết quả tiến độ Đại hội Đảng các cấp.

B- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm, kết quả đạt được và nguyên nhân

2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

3. Một số kinh nghiệm rút ra

4. Những vướng mắc, bất cập

C- KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Về chương trình nội dung Đại hội Đảng các cấp

2. Về chuẩn bị văn kiện Đại hội và tổ chức thảo luận dự thảo văn kiện

3. Về công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp ủy (tiêu chuẩn, điều kiện cấp ủy viên; độ tuổi tham gia cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; cơ cấu, số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ và phó bí thư cấp ủy; quy trình nhân sự; thực hiện bầu cử trong Đại hội;...).

4. Cơ cấu, số lượng đại biểu và việc bầu đại biểu dự Đại hội đảng bộ cấp trên

5. Về thời gian tiến hành Đại hội Đảng các cấp

6. Về sắp xếp, bố trí cán bộ sau Đại hội (bố trí công tác đối với những người không tái cử, không trúng cử; thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ;...)

7. Về thực hiện một số chủ trương

8. Về quy chế bầu cử trong Đảng

9. Các vấn đề khác (nếu có)

**BIỂU 3: BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ
ĐẠI HỘI TRỰC TIẾP BẦU BÍ THƯ NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

TT	Chỉ tiêu	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp cơ sở
1	Tổng số đại hội trực tiếp bầu bí thư			
<i>Trong đó:</i>	- Đại hội bầu có số dư			
	- Không trúng cử			
	+ Lần 1			
	+ Lần 2			
2	Bí thư được bầu trực tiếp tại đại hội			
<i>Trong đó:</i>	- Tham gia lần đầu			
	- Nữ			
	- Trẻ			
	- Dân tộc thiểu số			
	- Tôn giáo			
	- Không là người địa phương			
	- Có trình độ đại học trở lên			
	- Có trình độ cao cấp, cử nhân LLCT			
	- Tuổi bình quân			
3	Tỷ lệ phiếu bầu			
<i>Trong đó:</i>	- Từ 50%-70%			
	- Từ 70%-90%			
	- Trên 90%			

NGƯỜI LẬP BIỂU

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

**BIỂU 1A: BÁO CÁO TIẾN ĐỘ ĐẠI HỘI VÀ KẾT QUẢ BẦU CẤP ỦY, BÍ THƯ, PHÓ BÍ THƯ
CẤP ỦY CƠ SỞ NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

[illegible]

b.	Số lượng theo quy định
c.	Số lượng bầu thiếu
d.	Số lượng trùng cử
Trong đó:	- Tái cử - Giới thiệu tại đại hội
d.	Số lượng không trùng cử
Trong đó:	- Tái cử - Giới thiệu tại đại hội
4.2	Ban thường vụ
a.	Số lượng trong danh sách bầu cử
Trong đó:	- Tái cử - Giới thiệu tại Hội nghị (hoặc đại hội nếu thí điểm)
b.	Số lượng theo quy định
c.	Số lượng bầu thiếu
d.	Số lượng trùng cử
Trong đó:	- Tái cử - Giới thiệu tại Hội nghị (hoặc đại hội nếu thí điểm)
d.	Số lượng không trùng cử
Trong đó:	- Tái cử - Giới thiệu tại Hội nghị (hoặc đại hội nếu thí điểm)
e.	Số lượng tái cử dự kiến đưa vào danh sách bầu cử nhưng không trúng ban chấp hành
4.3	Phó bí thư
a.	Số lượng trong danh sách bầu cử
Trong đó:	- Tái cử - Giới thiệu tại Hội nghị (hoặc đại hội nếu thí điểm)
b.	Số lượng theo quy định
c.	Số lượng bầu thiếu

[illegible]

<i>đó:</i>	- Giới thiệu tại đại hội																	
c.	Số lượng tái cử dự kiến đưa vào danh sách bầu cử nhưng không trùng chi ủy																	
2.3	<i>Bí thư</i>																	
a.	Số lượng trong danh sách bầu cử																	
b.	Số lượng theo quy định																	
c.	Số lượng bầu thiếu																	
d.	Số lượng trùng cử																	
<i>Trong đó:</i>	- Tái cử																	
	- Giới thiệu tại đại hội																	
d.	Số lượng không trùng cử																	
<i>Trong đó:</i>	- Tái cử																	
	- Giới thiệu tại đại hội																	
e.	Số lượng tái cử dự kiến đưa vào danh sách bầu cử nhưng không trùng chi ủy																	
2.4	<i>Đại biểu đi dự đại hội cấp trên</i>																	
<i>Chia ra:</i>	- Chính thức																	
	- Dự khuyết																	

NGƯỜI LẬP BIỂU

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

BIỂU 2A: PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG CẤP ỦY CƠ SỞ NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Chỉ tiêu	BCH đảng bộ cơ sở				Chi ủy chi bộ cơ sở			
	Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:		
		Ủy viên BTV				Tổng số	Bí thư	Phó Bí thư
		Tổng số	Trong đó:					
			Bí thư	Phó Bí thư				
Số lượng cấp ủy viên được bầu								
Trong đó:- Tham gia lần đầu								
- Nữ								
- Dân tộc thiểu số								
- Tôn giáo								
1. Tuổi đời	0	0	0	0	0	0	0	0
- Dưới 35 tuổi								
- Từ 35 đến dưới 40 tuổi								
- Từ 40 đến 50 tuổi								
- Trên 50 tuổi								
- Tuổi bình quân								
2. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	0	0	0	0	0	0	0	0
- Trung cấp								
- Cao đẳng								
- Đại học								
- Thạc sĩ								
- Tiến sĩ								
3. Học hàm	0	0	0	0	0	0	0	0
- Phó giáo sư								
- Giáo sư								
4. Trình độ LLCT	0	0	0	0	0	0	0	0
- Sơ cấp (tương đương)								
- Trung cấp (tương đương)								
- Cao cấp, cử nhân (tương đương)								

NGƯỜI LẬP BIỂU

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ